

BÁO CÁO THAM LUẬN

Tại Hội nghị phổ biến Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường

Bà Lê Thị Thu Ba

Phó Chánh Thanh tra

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam

Quảng Nam là tỉnh nằm ở vùng duyên hải miền Trung với tổng diện tích hơn 1 triệu ha, gồm 18 huyện, thị xã, thành phố với 244 xã, phường, thị trấn, có đặc điểm địa hình phức tạp, đa dạng từ đồng bằng, trung du đến vùng núi cao. Điều kiện tự nhiên phong phú, đa dạng là tiềm năng để phát triển kinh tế của tỉnh, song đó cũng là trở ngại không nhỏ đối với công tác quản lý về bảo vệ môi trường của địa phương.

Bên cạnh đó, lực lượng cán bộ, công chức làm công tác BVMT của tỉnh còn rất mỏng, cấp tỉnh 58 người (trong đó, riêng Chi cục BVMT và Phòng Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ có 18 người; Phòng Cảnh sát môi trường tỉnh: 40 người) và cấp huyện 57 người. Một số ít xã, phường, thị trấn đã hợp đồng cán bộ BVMT, còn lại đa số phân công cán bộ địa chính - xây dựng kiêm nhiệm công tác BVMT.

Song được sự lãnh đạo và chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, công tác quản lý nhà nước về BVMT trên địa bàn tỉnh đã có chuyển biến tích cực, đạt được nhiều kết quả; nhận thức về công tác BVMT của tổ chức và nhân dân được nâng lên, các cơ sở ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được quan tâm khắc phục; công tác xử lý chất thải trong công nghiệp được quan tâm giải quyết, hạn chế ảnh hưởng đến môi trường sinh thái. Kết quả cụ thể giai đoạn 2011- 2016 như sau:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành 05 văn bản quy phạm pháp luật, 06 quyết định hành chính nhà nước về thực hiện các quy hoạch, đề án, chương trình về BVMT trên địa bàn tỉnh và ban hành trên 100 văn bản chỉ đạo thực hiện của cấp tỉnh và huyện. Đặc biệt, đã tham mưu Tỉnh ủy Quảng Nam ban hành Nghị quyết về quản lý, bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 (Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 27/12/2016).

- Giải quyết được hơn 1.345 hồ sơ về môi trường đảm bảo tiến độ theo quy trình ISO, hình thành bộ phận tiếp nhận một cửa liên thông và hiện nay được tiếp nhận giải quyết qua Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư của tỉnh.

- Kiểm tra việc khắc phục ô nhiễm môi trường và đưa 20/25 cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh ra khỏi danh mục.

- Cải thiện môi trường các khu công nghiệp: Toàn tỉnh có 09 KCN, đến nay 07 KCN đi vào hoạt động và 06/07 KCN được cấp có thẩm quyền thẩm định

và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc đề án BVMT, 04/07 KCN có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn Việt Nam, đạt tỷ lệ 43% và 02/07 KCN đang thực hiện đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung.

- Công tác quản lý chất thải rắn:

+ Chất thải rắn sinh hoạt: Kể từ khi triển khai Đề án quản lý CTR các vùng nông thôn tỉnh Quảng Nam vào năm 2013 đến nay toàn tỉnh đã có 172/196 xã, thị trấn thực hiện phương án thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn theo Đề án được duyệt (đạt tỷ lệ 87,7%).

+ Chất thải nguy hại: Kết quả năm 2015, đã xử lý khoảng 2.800 tấn (đạt 41 %) CTNH phát sinh trên địa bàn tỉnh với tổng số 187 cơ sở đã hợp đồng xử lý CTNH với đơn vị có giấy phép.

- Về lĩnh vực nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn: Đến năm 2015, 90% dân số nông thôn và 99% dân số đô thị được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh.

- Về thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Đến nay có 62/204 xã được UBND tỉnh quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới (đạt 19 tiêu chí), trong đó 95/204 xã đạt tiêu chí về môi trường (chiếm tỷ lệ 46,6%). Riêng thị xã Điện Bàn và huyện Phú Ninh đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

- Công tác kiểm soát ô nhiễm: Cùng với việc ổn định công tác tổ chức, nâng cao năng lực bộ máy quản lý Nhà nước, cải tiến các giải pháp xử lý chất thải thì công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh cũng được tăng cường. Công tác thanh tra, kiểm tra đã góp phần hạn chế ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua.

Kể từ khi Nghị định số 179/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong công tác bảo vệ môi trường có hiệu lực thi hành (đầu năm 2014) tính đến tháng 03 năm 2017, tỉnh Quảng Nam đã kiểm tra 140 đơn vị, xử phạt vi phạm hành chính về BVMT 82 đơn vị với tổng số tiền là 1,728 tỷ đồng; trong đó UBND tỉnh xử phạt 950 triệu đồng (08 đơn vị) và Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường xử phạt 315 triệu đồng (08 đơn vị); Công an tỉnh và Phòng Cảnh sát môi trường xử phạt là 463 triệu đồng (66 tổ chức, cá nhân).

Các vi phạm tập trung chủ yếu là hoạt động thu gom, phân loại và xử lý chất thải nguy hại chưa đảm bảo theo quy định; thải chất thải rắn không đúng quy định về BVMT; xả thải vượt quy chuẩn cho phép; thực hiện không đúng, không đầy đủ nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt; điều khiển phương tiện vận chuyển nguyên liệu không che chắn khi tham gia giao thông.

Mặc dù công tác thanh tra, kiểm tra giám sát của cơ quan chức năng các cấp đã tăng cường. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, ngày càng xuất hiện những yếu tố bất lợi về môi trường ảnh hưởng tới sản xuất và đời sống

sinh hoạt của nhân dân, nhất là các cơ sở sản xuất có nguồn thải lớn và chất thải độc hại không qua xử lý hoặc xử lý chưa triệt để thải ra môi trường, dẫn đến sự cố và điểm nóng về môi trường trên địa bàn tỉnh; một số điểm nóng về môi trường chậm khắc phục gây bất bình trong nhân dân,...

Nguyên nhân của những hạn chế này chủ yếu do:

- Nhận thức, trách nhiệm quản lý, bảo vệ môi trường của một số cấp ủy đảng, chính quyền, doanh nghiệp còn hạn chế. Một số địa phương, doanh nghiệp còn chạy theo lợi ích kinh tế trước mắt, xem nhẹ bảo vệ môi trường.

- Nguồn lực về bảo vệ môi trường của các cấp còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế xã hội địa phương; đồng thời, lực lượng làm công tác thanh tra, kiểm tra còn mỏng nên việc quản lý giám sát các doanh nghiệp chưa được kịp thời và còn chông chéo trong phân cấp, phân quyền.

- Hệ thống văn bản pháp luật còn chông chéo giữa các Bộ, ngành Trung ương và thiếu thực tế tại địa phương; thiếu quy định, tiêu chí, công cụ để sàng lọc, lựa chọn dự án đầu tư, công nghệ sản xuất, xử lý môi trường, kiểm soát hoạt động xả thải của doanh nghiệp.

- Năng lực quan trắc, cảnh báo, phát hiện sớm các dấu hiệu bất thường về môi trường, các sự cố về môi trường còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu; thiếu quy chế ứng phó sự cố, năng lực ứng phó sự cố môi trường; thiếu biện pháp kỹ thuật - công nghệ, các thiết bị, phương tiện để kiểm soát hiệu quả các nguồn thải, hoạt động xả thải của doanh nghiệp.

* **Giải pháp:** Trước thực trạng đó, để công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả, tỉnh Quảng Nam đã đề ra các giải pháp thực hiện như sau:

Thứ nhất, phải thực hiện đúng chủ trương, chính sách theo Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 27/12/2016 của Tỉnh ủy Quảng Nam về quản lý, bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

Thứ hai, tăng cường nguồn nhân lực (cả về số lượng và chất lượng) đặc biệt cho cấp xã theo đúng tinh thần của Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ và giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường.

Thứ ba, tăng cường công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đặc biệt các dự án có phát sinh nước thải, khí thải phải có biện pháp xử lý đảm bảo quy chuẩn trước khi thải ra môi trường bên ngoài.

Thứ tư, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường, xử lý nghiêm khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về môi trường (đặc biệt là xả thải vượt quy chuẩn gây ô nhiễm môi trường). Đồng thời tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc thanh tra, kiểm tra về môi trường.

Thứ năm, đối với các cơ sở sản xuất phát sinh nước thải từ 1.000 m³/ngày đêm trở lên và cơ sở phát sinh nguồn khí thải có lưu lượng lớn theo quy định

phải lắp đặt trạm quan trắc online tự động và truyền dữ liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, quản lý.

Thứ sáu, thường xuyên theo dõi diễn biến chất lượng môi trường trên địa bàn tỉnh để kịp thời phát hiện những dấu hiệu ô nhiễm để đề xuất các giải pháp quản lý phù hợp.

Thứ bảy, Bộ Tài nguyên và Môi trường nên nghiên cứu, xem xét những kiến nghị về khó khăn, vướng mắc, bất cập của các địa phương trong quá trình triển khai Luật bảo vệ môi trường năm 2014 và các văn bản dưới luật liên quan để điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tế. Đồng thời, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về những chồng chéo trong quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường nói chung và bảo vệ môi trường nói riêng giữa các Bộ, ngành liên quan để thống nhất trong quản lý.